

CÓ PHẦN CHÀO BÁN THUỘC SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR). ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO LADOPHAR MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ. SCIC KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM KHẢO THÔNG TIN CỦA LADOPHAR ĐÃ CÔNG BỐ, ĐỌC KỸ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ, BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN CHÀO BÁN

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**BÁN PHẦN VỐN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH**  
**DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**  
**TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)**

**TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN**



**SCIC**

**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703

Fax: (84-24) 6278 0136

**TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

**LADOPHAR**

*Được thành lập từ năm 1982*

**CTCP DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)**

Địa chỉ: 18 Ngô Quyền, Phường 6, Tp. Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: 0263 3817 937 – 3824 669

**TỔ CHỨC TƯ VẤN CHÀO BÁN**



**CTCP CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG**

Địa chỉ: Tầng 3, Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84.24) 3573 0200 Fax: (84.24) 3577 1966

**TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN**



**HANOI STOCK EXCHANGE**  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Địa chỉ: 2 Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84.24) 3941 2626 Fax: (84.24) 3934 7818

**THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA  
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**

**1. Thông tin tổ chức phát hành**

- Tên tổ chức phát hành : **CTCP DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)**
- Địa chỉ : 18 Ngô Quyền, Phường 6, Tp.Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng
- Vốn điều lệ hiện tại : 78.299.580.000 đồng
- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 7.829.926 cổ phần
- Mệnh giá một cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần
- Ngành nghề kinh doanh : Sản xuất thuốc đông dược, mua bán thuốc, dược liệu, thiết bị y tế, xuất nhập khẩu thuốc và dược liệu.
- Logo



**2. Thông tin về đợt chào bán**

- Tên tổ chức chào bán cổ phần : **TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC)**
- Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Tổng số lượng cổ phần chào bán : 2.495.873 cổ phần (Tương đương 31,88% vốn điều lệ)
- Phương thức chào bán : Bán đấu giá công khai cả lô.
- Giá khởi điểm : 28.100 đồng



## MỤC LỤC

I.	CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ .....	3
II.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO .....	5
1.	RỦI RO CHUNG: .....	5
2.	RỦI RO ĐẶC THÙ .....	6
2.1.	RỦI RO VỀ BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ VÀ CHẤT LƯỢNG NGUYÊN VẬT LIỆU .....	6
2.2.	RỦI RO VỀ HÀNG GIẢ, HÀNG NHÁI .....	6
2.3.	RỦI RO ĐẶC THÙ NGÀNH DƯỢC PHẨM .....	7
III.	NHỮNG TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN .....	7
1.	TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG .....	7
2.	TỔ CHỨC PHÁT HÀNH .....	7
3.	TỔ CHỨC TƯ VẤN CHÀO BÁN .....	8
IV.	CÁC KHÁI NIỆM .....	9
V.	GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG .....	10
1.	TÊN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG: .....	10
1.3.	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC .....	11
2.	MỐI QUAN HỆ VỚI CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN: LÀ CỔ ĐÔNG LỚN VÀ LÀ ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC HIỆN CÓ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR). .....	12
VI.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG .....	13
1.	TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN .....	13
1.1.	Giới thiệu về Công ty .....	13
1.2.	Quá trình hình thành và phát triển: .....	14
1.3.	Cơ cấu vốn cổ phần tại 26/02/2019 .....	14
2.	CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY .....	16
3.	BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRONG 02 NĂM GẦN NHẤT .....	19
4.	CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU .....	21
5.	KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC NĂM TIẾP THEO .....	22
6.	CĂN CỨ ĐỀ ĐẠT ĐƯỢC KẾ HOẠCH KINH DOANH ĐỀ RA .....	23
7.	TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG .....	25
8.	TÀI SẢN CỐ ĐỊNH .....	26

9. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI CỦA CÔNG TY .....	27
10. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU, PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC .....	30
11. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN CỦA CÔNG TY .....	
12. CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIẾN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY MÀ CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỔ PHIẾU THOÁI VỐN .....	30
VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN .....	30
VIII. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN .....	32
IX. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN .....	32
X. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG .....	33



## I. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán;
- Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định số 57/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về Đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015;
- Quyết định số 230/QĐ-ĐTKDV ngày 05/08/2019 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng;
- Công văn số 1549/ĐTKDV-CNMT ngày 05/08/2019 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc triển khai bán đấu giá cổ phần của SCIC tại CTCP Dược Lâm Đồng;

- Hợp đồng dịch vụ số 02/2018/APEC.TVDN ngày 25/03/2018 giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương với SCIC về tổ chức bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar);
- Và các quy định khác có liên quan.



## II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro chung:

#### - *Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế*

Tăng trưởng kinh tế nói chung sẽ làm tăng thu nhập cho xã hội, giúp doanh nghiệp Ladophar nói riêng và các doanh nghiệp trong nền kinh tế gia tăng khả năng phân phối sản phẩm. Tăng trưởng GDP 2019 dự báo ở mức khả quan là 7% so với năm 2018, tuy nhiên kết quả trong 6 tháng đầu năm 2019 cho thấy nhiều vấn đề rủi ro trong vấn đề suy giảm chất lượng tăng trưởng, cụ thể: Tốc độ tăng trưởng của 2 ngành chiếm tỉ trọng cao nhất là công nghiệp chế tạo và nông nghiệp giảm mạnh so với cùng kỳ trong năm 2018; Tổng kinh ngạch xuất khẩu 6 tháng năm 2019 tăng 7,3% thấp hơn mức 16,6% cùng kỳ năm 2018; Đầu tư từ khối nhà nước tăng thấp, tăng 3% trong đó vốn từ ngân sách tăng 3,7% (cùng kỳ tăng 9.4%); Chi đầu tư phát triển từ nguồn vốn ngân sách đến 15/6/2019 mới đạt 26% kế hoạch năm...

#### - *Rủi ro lạm phát*

Lạm phát ảnh hưởng tới giá nguyên vật đầu vào, gây khó khăn trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, nghiên cứu và sản xuất dược phẩm. Do chi phí đầu vào tăng khiến các sản phẩm dược phẩm tăng giá và khó bán hàng hơn. Chỉ số lạm phát biến động khiến cho lợi nhuận thực hiện của dự án sai lệch so với báo cáo tiền khả thi trước khi thực hiện dự án. Mục tiêu lạm phát trong năm 2019 của chính phủ đề ra là 4%.

#### - *Rủi ro lãi suất*

Các dự án lớn chủ yếu thường dựa vào sự hỗ trợ tài chính của các ngân hàng. Chủ đầu tư thường phải đi vay vốn và chi phí sử dụng vốn sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư. Bên cạnh đó, hiện nay lãi suất vay trong lĩnh vực dược phẩm ở Việt Nam vẫn còn quá cao so với các lĩnh vực khác, cộng thêm việc điều chỉnh lãi suất thả nổi, có thể tăng lên bất cứ lúc nào là một rủi ro khá lớn trong đầu tư kinh doanh sản phẩm dược phẩm.

#### - *Rủi ro tỷ giá*

Rủi ro tỷ giá sẽ tác động tới các doanh nghiệp dược thông qua việc nhập khẩu nguyên liệu, máy móc trong quá trình sản xuất dược phẩm. Đặc biệt rủi ro tỷ giá tác động mạnh đến khả năng cạnh tranh của những doanh nghiệp nhập khẩu dược trực tiếp, qua đó tác động đến tính cạnh tranh thị trường dược nói chung. Ngoài ra tỷ giá còn tác động tới khả năng quyết định đầu tư vào các dự án và công ty dược có liên quan đến yếu tố nước ngoài như chuyên gia tư vấn, thiết bị máy móc...

- ***Rủi ro về luật pháp***

Các chính sách có tác động trực tiếp như thuế, tín dụng, Luật Đầu tư, Luật Kinh doanh sản phẩm dược phẩm, Cấp phép đầu tư sản phẩm dược... đều ảnh hưởng rất lớn đến việc kinh doanh của Công ty. Nhà đầu tư cần theo dõi và phân tích những ảnh hưởng cụ thể của các chính sách đến dự án liên quan.

- ***Rủi ro khác***

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn... Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của LDP.

**2. Rủi ro đặc thù**

**2.1. Rủi ro về biến động giá cả và chất lượng nguyên vật liệu**

Là một doanh nghiệp sản xuất, chất lượng cũng như giá nguyên liệu đầu vào ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất của Công ty. Bên cạnh đó, các sản phẩm của Ladophar đều được sản xuất từ dược liệu thiên nhiên nên việc sản xuất của Công ty chịu nhiều ảnh hưởng từ biến động thời tiết khí hậu.... Điều này bắt buộc nhà sản xuất phải chủ động có những cách tiếp cận linh hoạt nhằm đảm bảo sự ổn định của nguồn nguyên liệu đầu vào. Trong những năm vừa qua Công ty đã triển khai quy trình sản xuất khép kín từ khâu đầu vào đến sản phẩm đầu ra để bảo đảm chất lượng hàng hóa cung ứng trên thị trường. Đồng thời, để bảo đảm nguồn nguyên dược liệu được ổn định, công ty cũng đã thực hiện kết hợp với người dân địa phương xây dựng vùng trồng cây Atiso, Diệp hạ Châu... theo tiêu chuẩn GACP-WHO, Vietgap.

**2.2. Rủi ro về hàng giả, hàng nhái**

Hiện nay, hiện tượng hàng giả, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực dược phẩm đang trở thành một thực tế đáng lo ngại đối với các doanh nghiệp dược có hoạt động sản xuất kinh doanh và cạnh tranh lành mạnh trên thị trường.

Ngày 30/9/2006, Bộ Y tế đã ra quyết định về việc ban hành quy chế bảo mật dữ liệu đối với các hồ sơ đăng ký thuốc. Luật sở hữu trí tuệ ra đời cùng với quyết định nêu trên sẽ góp phần bảo vệ các doanh nghiệp dược trước sự xâm hại của hàng giả, hàng nhái cũng như lành mạnh hóa hơn nữa môi trường cạnh tranh của ngành dược.



Mặc dù Chính phủ đã áp dụng nhiều biện pháp bảo vệ nhãn hiệu hàng hóa sản xuất trong nước nhưng hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu xuất hiện ngày càng phổ biến và tinh vi trên thị trường. Vấn đề hàng nhái, hàng giả, hàng nhập lậu gây thiệt hại rất lớn tới lợi ích và uy tín của các doanh nghiệp, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp trong ngành dược vì các sản phẩm dược phẩm nhái giả và nhập lậu kém chất lượng đe dọa trực tiếp tới sức khỏe và tính mạng của người sử dụng. Vì vậy, Công ty luôn tự ý thức bảo vệ sản phẩm của mình bằng cách nâng cao chất lượng, mẫu mã, bao bì và quan tâm hơn đến thương hiệu và đăng ký bản quyền nhãn hiệu hàng hóa.

### **2.3. Rủi ro đặc thù ngành dược phẩm**

Dược phẩm là một loại hàng hoá đặc biệt liên quan đến sức khỏe và sự an toàn của con người. Chi phí đầu tư, thời gian và công sức dành cho công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm cũng như việc xâm nhập thị trường của ngành dược là khá cao so với các ngành công nghiệp khác trên thế giới, trong khi đó tỷ lệ thành công của các thử nghiệm sản phẩm mới lại rất thấp.

Bên cạnh đó, hàng hoá trong lĩnh vực dược phẩm có thời hạn sử dụng nhất định. Việc không tiêu thụ hết sản phẩm khi hết thời hạn sử dụng mang lại rủi ro mất lợi nhuận, đồng thời tổn thêm chi phí tiêu hủy cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, những doanh nghiệp có khả năng xây dựng kế hoạch tiêu thụ và luân chuyển sản phẩm một cách hợp lý sẽ hạn chế được đáng kể rủi ro này.

## **III. NHỮNG TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

### **1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng**

**Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)**

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, Số 117 Trần Duy Hưng, Q.Cầu Giấy, Hà Nội

Đại diện: Ông Lê Song Lai

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

### **2. Tổ chức phát hành**

**Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)**

Địa chỉ : 18 Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng

Đại diện: Bà Vũ Thu Mười

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

### **3. Tổ chức tư vấn chào bán**

#### **Công ty Cổ phần Chứng khoán Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương**

Địa chỉ: Số 117 Trần Duy Hưng, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, Hà Nội.

Website: [www.apec.com.vn](http://www.apec.com.vn)

Đại diện: Ông Nguyễn Quang Huy

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

*(Giấy Ủy quyền số 02/UQ-APEC/2018 ngày 16/04/2018 của Tổng giám đốc CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương)*

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar) do đơn vị tư vấn tham gia lập và công bố. Bản Công bố thông tin này có những lưu ý, điều kiện và hạn chế sau:

- Việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này dựa vào các thông tin và số liệu trên BCTC và các số liệu liên quan khác được công bố theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; cũng như được tham khảo từ các nguồn khác mà chúng tôi coi là đáng tin cậy. SCIC và CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương không chịu trách nhiệm về tính chính xác của các dữ liệu.
- Chúng tôi giả định rằng Ladophar tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ về hoạt động và kinh doanh;
- CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương, nhân viên của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin)



tin này) có thể đang sở hữu, mua bán, thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của Ladophar cho SCIC, chính Ladophar và các khách hàng khác của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.

- Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

#### IV. CÁC KHÁI NIỆM

- BKS Ban kiểm soát
- BCKT Báo cáo kiểm toán
- BCTC Báo cáo tài chính
- CBTT Công bố thông tin
- CNĐKKD Chứng nhận đăng ký kinh doanh
- Ladophar Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar
- CTCP Công ty cổ phần
- CBCNV Cán bộ công nhân viên
- ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông
- GDP Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa
- HĐQT Hội đồng quản trị
- TMCP Thương mại cổ phần
- TSCĐ Tài sản cố định
- SCIC Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước
- WTO World Trade Organisation – Tổ chức thương mại thế giới
- SXKD Sản xuất kinh doanh
- HĐKD Hoạt động kinh doanh

580  
CỔ  
ÔNG  
LÀ  
L

## **V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG**

### **1. Tên chủ sở hữu vốn chuyên nhượng:**

Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)

#### **1.1. Thông tin về Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC)**

Tên đầy đủ : **TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**

Tên Tiếng Anh : **STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION**

Tên viết tắt : **SCIC**

Trụ sở chính : Tầng 23 - Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3824 0703 Fax: (84-24) 6278 0136

Website : <http://www.scic.vn>

Logo : 

#### **1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) được thành lập theo Quyết định số 151/2005/QĐ-TTg ngày 20/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Với chức năng quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước, sự ra đời của SCIC nằm trong tiến trình cải cách kinh tế nói chung và cải cách doanh nghiệp nhà nước nói riêng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước. SCIC là đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, thực hiện đầu tư vào các ngành, lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế nhằm tăng cường vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trên cơ sở tôn trọng những nguyên tắc thị trường.

Chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 2006, SCIC quản lý danh mục đầu tư gồm các doanh nghiệp hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế như: dịch vụ tài chính, năng lượng, công nghiệp, viễn thông, xây dựng, vận tải, hàng tiêu dùng, y tế, công nghệ thông tin...

SCIC được Thủ tướng Chính phủ quyết định chuyển sang mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 992/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2010.

Ngày 1 tháng 11 năm 2013, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 151/2013/NĐ-CP về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của SCIC.



Ngày 2 tháng 12 năm 2013, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định 2344/QĐ-TTg ngày 2/12/2013 đề án tái cơ cấu SCIC giai đoạn đến 2015.

Ngày 16 tháng 06 năm 2014, Chính phủ ban hành Nghị định số 57/2014/NĐ-CP về Điều lệ tổ chức và hoạt động của SCIC.

### **1.3. Lĩnh vực hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước**

- **Đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp**

- Tiếp nhận và thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Đầu tư (bổ sung) hoặc thoái đầu tư tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC;
- Cơ cấu lại doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC.

- **Đầu tư trực tiếp và đầu tư gián tiếp**

- Đầu tư vào những ngành, lĩnh vực quan trọng cần có sự tham gia của Nhà nước;
- Đầu tư (bổ sung) hoặc thoái đầu tư tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC;
- Cơ cấu lại doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC;
- Đầu tư trên thị trường vốn, thị trường chứng khoán thông qua mua bán cổ phiếu, trái phiếu và các công cụ tài chính khác.

- **Dịch vụ tư vấn tài chính**

- Tư vấn tái cơ cấu doanh nghiệp;
- Tư vấn cổ phần hóa;
- Tư vấn đầu tư;
- Bảo lãnh phát hành cổ phiếu, trái phiếu

- **Huy động vốn**

- Vay vốn;
- Phát hành trái phiếu trên thị trường trong và ngoài nước;
- Nhận ủy thác các nguồn vốn đầu tư

- **Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh vốn**

- Tổ chức, tham gia các diễn đàn đầu tư trong nước và quốc tế;
- Đàm phán, ký kết, tiếp nhận các khoản vay, viện trợ của nước ngoài
- **Các dịch vụ hỗ trợ khác**
  - Tổ chức chương trình đào tạo cho doanh nghiệp có vốn góp của SCIC;
  - Tổ chức hội thảo, cung cấp thông tin kinh tế, cơ hội đầu tư cho doanh nghiệp trong và ngoài nước

**2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn:** Là cổ đông lớn và là đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước hiện có tại Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar).

**3. Số cổ phần sở hữu:** 2.495.873 cổ phần (chiếm tỷ lệ 31,88% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).



## VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYÊN NHƯỢNG

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1. Giới thiệu về Công ty

Tổ chức phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)**

Trụ sở chính: 18 Ngô Quyền, Phường 6, Tp.Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: 02633 817 937

Vốn điều lệ thực góp: 78.299.580.000 đồng

Giấy chứng nhận Số 5800000047 đăng ký lần đầu ngày 04/01/2000, thay đổi lần ĐKDN: thứ 21 ngày 16/05/2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp.

Người đại diện theo Bà Vũ Thu Mười – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị pháp luật:

Ngành, nghề kinh doanh:

Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh
4649 (Chính)	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: mua bán thuốc, dược liệu, mỹ phẩm, vật tư, thiết bị y tế.
5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
4632	Bán buôn thực phẩm
2100	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: sản xuất thuốc tân dược, đông dược.
4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ thực phẩm chức năng.
4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh
4791	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet
1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất thực phẩm chức năng.
1101	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh Chi tiết: sản xuất rượu, nước uống có cồn.
1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng

	Chi tiết: sản xuất nước uống có gas và không có gas.
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu thuốc, dược liệu, nguyên phụ liệu sản xuất thuốc, vật tư thiết bị y tế. - Kinh doanh sinh phẩm, vaccine, hóa chất (phục vụ xét nghiệm, thí nghiệm sinh hóa, hóa học, huyết học).
4633	Bán buôn đồ uống Chi tiết: kinh doanh rượu, đồ uống có cồn và không có cồn.
0128	Trồng cây gia vị, cây dược liệu Chi tiết: nuôi trồng dược liệu

### 1.2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) – Ladophar tiền thân là Xí nghiệp Liên hiệp Dược Lâm Đồng (Ladophar) được hình thành từ năm 1982 dựa trên sự sáp nhập hai Công ty Dược liệu và Dược phẩm, trực thuộc Sở Y Tế Lâm Đồng.

Năm 1992, Công ty Dược huyện, thị được sáp nhập vào Xí nghiệp Liên Hiệp Dược Lâm Đồng (Ladophar) thành Công ty Dược và Vật tư Y tế Tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 21/12/1999, UBND Tỉnh Lâm Đồng đã có quyết định chuyển doanh nghiệp Nhà nước Công ty Dược và Vật tư y tế Tỉnh Lâm Đồng thành Công ty Cổ phần Dược & Vật tư y tế Lâm Đồng.

Năm 2007, Công ty Cổ phần Dược & Vật tư y tế Lâm Đồng được đổi tên thành Công ty Cổ Phần Dược Lâm Đồng (Ladophar).

Ngày 29/06/2010, Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 604/TB-SGDHN với mã chứng khoán LDP.

### 1.3. Cơ cấu vốn cổ phần tại 26/02/2019

**Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tính đến ngày 26/02/2019:**

TT	Cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu %
1	CTCP Đầu tư và phát triển Nguyễn Kim*	0304852408	198 Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 06, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	2.640.185	33,72%
2	Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước	0101992921	Số 117 đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu	2.495.873	31,88%



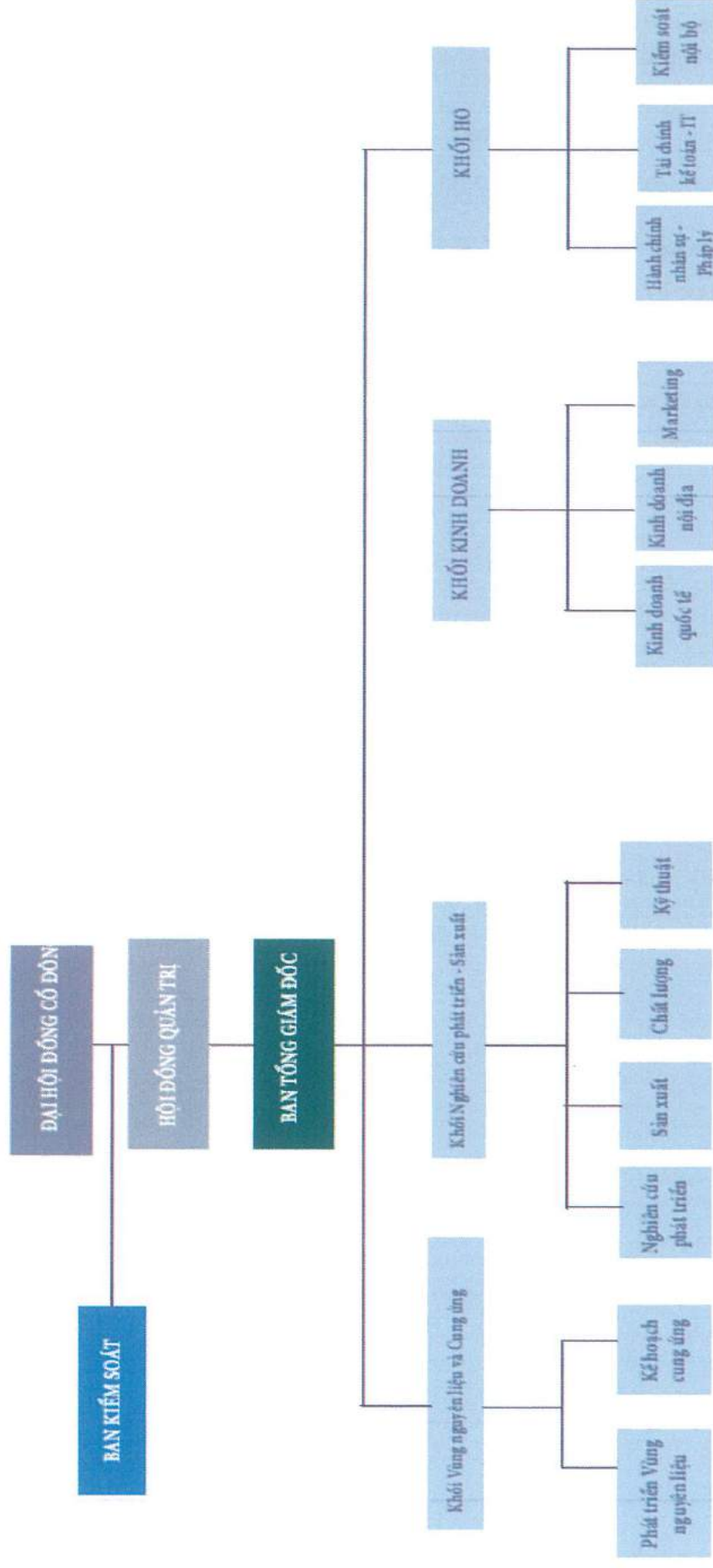
			Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam		
3	Bà Nguyễn Thị Ánh Mai	021592673	TP HCM	974.320	12,44%
<b>Tổng cộng</b>				<b>6.110.378</b>	<b>78,04%</b>

(Nguồn: Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) cung cấp)

*\* Số lượng cổ phần sở hữu của CTCP Đầu tư và Phát triển Nguyễn Kim được cập nhật tại ngày 03/05/2019 là 4.004.748 cổ phần tương ứng 51,15% vốn cổ phần (căn cứ theo kết quả giao dịch chào mua công khai từ ngày 20/03/2019 đến ngày 19/04/2019 công bố trên website của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)).*

S.Đ.Đ.

## 2. Cơ cấu tổ chức của Công ty



(Nguồn: Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar))



#### ❖ Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có quyền lực cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ có nhiệm vụ: Thông qua sửa đổi bổ sung điều lệ, thông qua kế hoạch phát triển của Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và của các kiểm toán viên. Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng Quản trị, các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

#### ❖ Hội đồng quản trị:

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định. Chủ tịch Hội đồng quản trị (đồng thời là Giám đốc) là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Tính đến ngày 30/06/2019, HĐQT của Công ty Gồm 05 thành viên:

- Bà Vũ Thu Mười – Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Minh Thắng – Phó Chủ tịch HĐQT
- Bà Phạm Thị Xuân Hương – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Ông Phạm Văn Khoa (đại diện SCIC) – Thành viên HĐQT
- Ông Trịnh Văn Bảo – Thành viên HĐQT

#### ❖ Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát: là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị, điều hành của công ty, có chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Tính đến ngày 30/06/2019, Ban kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên:

- Bà Phạm Thị Hồng Hương – Trưởng ban kiểm soát
- Ông Nguyễn Ái – Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thành viên

#### ❖ Ban điều hành:

Ban điều hành của công ty gồm có Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách

nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc phân công hoặc uỷ quyền.

Tính đến ngày 30/06/2019, Ban Giám đốc của Công ty gồm 01 Tổng giám đốc và 04 phó tổng giám đốc

- Bà Phạm Thị Xuân Hương – Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT
- Ông Lê Thế Vũ – Phó Tổng Giám đốc
- Ông Lê Thiết bảo – Phó Tổng Giám đốc
- Ông Trần Anh Dũng – Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Thanh Bình – Phó Tổng Giám đốc

❖ **Các Khối, phòng ban chức năng:**

▪ **Phòng hành chính nhân sự:** Tham mưu cho lãnh đạo Công ty về công tác tổ chức, công tác quản lý, sắp xếp bố trí và thực hiện về công tác cán bộ, các chính sách đối với người lao động, quản lý công tác hành chính toàn công ty, bảo đảm công tác hành chính phục vụ cho mọi hoạt động của lãnh đạo và các phòng ban.

▪ **Phòng tài chính – kế toán:** Tổ chức công tác kế toán và quản lý tài chính; quản lý và sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, phản ánh kịp thời tình hình biến động của tài sản, vốn; tập hợp chi phí SX và tính giá thành sản phẩm, quyết toán tài chính quý, năm; thường xuyên kiểm tra đối chiếu tình hình công nợ, xác định và phân loại các khoản nợ tồn đọng, phân tích khả năng thu hồi để có biện pháp xử lý thích hợp.

▪ **Khối chất lượng:** phụ trách công tác nghiên cứu, phát triển sản phẩm; xây dựng quy trình, quy chuẩn nhằm quản lý chất lượng sản phẩm, mua sắm các trang thiết bị, công nghệ cần thiết để kiểm tra, giám sát và đảm bảo chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế và các tiêu chuẩn khác liên quan trước khi tung ra thị trường; Là đầu mối tiếp nhận và xử lý các phản hồi từ phía khách hàng về chất lượng sản phẩm.

▪ **Khối sản xuất:** chịu trách nhiệm lên phương án tổ chức sản xuất, lập kế hoạch sản xuất hàng tháng, quý, năm; thực hiện công việc báo cáo, tập hợp tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, đề xuất kịp thời với lãnh đạo Công ty các biện pháp chỉ đạo đơn vị để hoạt động sản xuất kinh doanh đạt và vượt mức toàn diện kế hoạch; trực tiếp chỉ đạo điều hành quá trình sản xuất, đảm bảo khoa học, tiết kiệm, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, số lượng, thời gian giao hàng.

▪ **Khối kinh doanh:** Thực hiện các hoạt động quảng cáo, tiếp thị, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ của Công ty tới các đối tác, khách hàng; Tập trung khai thác thị trường, tìm



kiểm, mở rộng các nguồn khách hàng mới, tiềm năng đảm bảo kế hoạch SXKD theo kế hoạch; Thường xuyên tổ chức các hoạt động chăm sóc khách hàng trước, trong và sau bán hàng nhằm duy trì mạng lưới khách hàng, nâng cao uy tín và hình ảnh của công ty.

### 3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất

Ladophar là một trong những doanh nghiệp dược uy tín trong nước, sở hữu nhà máy GMP đồng được với quy mô lớn nhất khu vực Tây Nguyên. Hoạt động kinh doanh của Ladophar tập trung vào hai lĩnh vực phân phối thuốc và sản xuất các dòng sản phẩm từ dược liệu địa phương.

Những năm qua, LDP đã hoàn thiện 02 nhà máy chiết suất dược liệu và nhà máy trà thảo dược. Công ty đã xây dựng vùng nguyên liệu Actiso đạt chuẩn GACP, đồng thời xây dựng nâng cấp thiết bị, công nghệ mới và hoàn thiện hệ thống dây chuyền viên nang mềm, đáp ứng nhu cầu thị trường.

Trong năm đầu tiên của “Chiến lược phát triển 05 năm của Công ty”. Ladophar đang từng bước thực hiện 07 mục tiêu chiến lược cụ thể: tái cơ cấu lại kênh phân phối, quy hoạch lại danh mục hàng hóa Công ty đang sản xuất và kinh doanh, giảm tỷ lệ hàng hóa thương mại và tăng tỷ lệ hàng hóa Công ty đang sản xuất, đầu tư xây dựng bộ nhận diện thương hiệu, đầu tư cho việc tìm kiếm, thu hút nguồn nhân lực cấp cao.

**Bảng 1: Kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2017 – 2018 và 6 tháng đầu năm 2019**

Đơn vị: đồng

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018		6 tháng đầu năm 2019
			Giá trị	% tăng giảm	
1	Tổng giá trị tài sản	276.042.982.972	267.760.643.265	-3,00%	263.132.207.977
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	14.625.991.493	-7.579.945.856	-151,83%	-14.422.550.609
3	Doanh thu thuần	528.312.245.802	431.851.391.331	-18,26%	181.090.014.791
	Doanh thu bán hàng hóa	420.585.179.108	325.233.133.092	-22,67%	122.190.902.179
	Doanh thu bán thành phẩm	107.379.575.774	105.985.303.698	-1,30%	58.621.803.522

	<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	347.490.920	632.954.541	82,15%	277.309.090
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	75.992.937.476	56.936.554.700	-25,08%	34.153.022.114
	<i>Lợi nhuận gộp từ bán hàng</i>	36.794.286.638	22.291.648.806	-39,42%	10.960.219.657
	<i>Lợi nhuận gộp từ bán thành phẩm</i>	38.940.681.442	34.101.472.877	-12,43%	22.960.254.129
	<i>Lợi nhuận gộp từ cung cấp dịch vụ</i>	257.969.396	543.433.017	110,66%	232.548.328
5	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	15.982.064.002	(20.033.858.392)	-225,35%	(6.903.207.750)
6	Lợi nhuận khác	378.094.477	35.216.937	-90,69%	60.602.997
7	Lợi nhuận trước thuế	16.360.158.479	(19.998.641.455)	-222,24%	(6.842.604.753)
8	Lợi nhuận sau thuế	14.624.932.683	(20.011.937.349)	-236,83%	(6.842.604.753)
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018, Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng năm 2019

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar))

Năm 2018 là năm đầu tiên trong “Chiến lược phát triển công ty 05 năm”, Ladophar đang dần chuyển dịch hoạt động kinh doanh sang mảng sản xuất và phân phối thành phẩm nhằm tận dụng những lợi thế về vùng trồng nguyên liệu và hệ thống dây chuyền sản xuất đã được đầu tư từ những năm trước. Tuy nhiên, doanh số bán thành phẩm chưa tăng so với kỳ vọng, chỉ đạt 70% so với kế hoạch đề ra, giảm nhẹ 1,3% so với năm 2017.

Về mảng bán hàng hóa, trong năm 2018, doanh thu thuần giảm 22,67% so với năm 2017. Nguyên nhân chủ yếu do Công ty chủ động cơ cấu lại danh mục sản phẩm chưa mang lại hiệu quả cao và giảm số lượng quầy thuốc tại một số khu vực theo quy định tại Nghị định 54 (Hướng dẫn thi hành Luật Dược 2017).



Trong hai lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính của Công ty, mảng kinh doanh thành phẩm vẫn mang tỷ trọng lợi nhuận cao hơn mảng kinh doanh bán hàng hóa, do đặc thù giá vốn của hoạt động thương mại cao hơn so với hoạt động sản xuất tại các nhà máy LDP, cùng những quy định trong công tác đấu thầu sản phẩm tại bệnh viện.

Năm 2018, Công ty Ladophar triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là sự cạnh tranh giữa các đơn vị trong cùng lĩnh vực ngày càng gay gắt; chịu áp lực lớn về sự cạnh tranh và mất dần thị phần do thuốc nước ngoài nhập khẩu vào Việt Nam ngày càng tăng và thói quen sử dụng thuốc ngoại nhập của bác sỹ điều trị, kê đơn vẫn còn phổ biến khiến cho doanh thu trong năm giảm mạnh.

Lợi nhuận của Công ty năm 2018 âm do doanh thu hàng phân phối giảm, một số khoản chi phí tăng trong khi giá bán một số kênh phân phối không tăng trưởng đáng kể. Đồng thời chi phí bán hàng tăng do tăng chi phí đầu tư thương hiệu, chi phí marketing và chi phí nhân sự, chi phí lãi vay tăng cho các khoản vay lưu động phục vụ SXKD.

#### 4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

**Bảng 2: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu 2017 – 2018**

CHỈ TIÊU	Đơn vị	2017	2018
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,23	1,04
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,43	0,36
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Nợ/Tổng Tài sản	%	61,16	68,22
Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	157,76	215,41
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	3,65	3,27
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,90	1,59
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,77	-4,63
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	14,39	-20,87
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	5,25	-7,36

CHỈ TIÊU	Đơn vị	2017	2018
Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	3,03	-4,64
Lợi nhuận sau thuế/Vốn cổ phần	%	19,99	-25,56
Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	15,15	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017, 2018 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2019 CTCP

Dược Lâm Đồng)

- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán, cơ cấu vốn và năng lực hoạt động:

Khả năng thanh toán của Công ty năm 2018 giảm do nợ ngắn hạn của Ladophar tăng 13,81% so với năm 2017. Tuy vậy, các hệ số về khả năng thanh toán vẫn ở mức an toàn, đồng thời Công ty luôn duy trì được vốn lưu động ổn định giúp công ty chủ động hơn trong hoạt động SXKD.

- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Năm qua là một năm bản lề của LDP trong việc tái cơ cấu doanh nghiệp, chú trọng đầu tư mạnh mẽ vào thương hiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm ra ngoài tỉnh, ngoài nước. Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời đều sụt giảm mạnh so với những năm trước. Trong những năm tới, khi quá trình tái cơ cấu đã đi vào ổn định, bộ nhận diện thương hiệu mới của Ladophar được phủ rộng trên thị trường cùng mạng lưới phân phối sản phẩm được trải dài khắp cả nước kỳ vọng sẽ mang lại doanh thu và lợi nhuận ổn định cho công ty.

## 5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

**Bảng 3: Kế hoạch kinh doanh năm 2019**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2018	Năm 2019	
			Kế hoạch	% tăng/giảm so với năm 2018
Doanh thu thuần	Nghìn đồng	431.851.391	460.000.000	6,52%
Lợi nhuận trước thuế	Nghìn đồng	-19.998.641	5.000.000	-



Lợi nhuận sau thuế*	Nghìn đồng	-20.011.937	5.000.000	
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-4,63	1,09	-
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu **	%	-20,86	5,73	-
Tỷ lệ chia cổ tức	%	-	-	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 của Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar))

\* Lợi nhuận sau thuế năm 2019 dự kiến bằng lợi nhuận trước thuế do Công ty vẫn còn lỗ lũy kế nên không có nghĩa vụ đóng thuế

\*\* Vốn chủ sở hữu cuối kỳ tạm tính bằng Tổng Vốn chủ sở hữu đầu kỳ và Lợi nhuận sau thuế thực hiện trong kỳ.

#### 6. Căn cứ để đạt được kế hoạch kinh doanh đề ra

Với kết quả kinh doanh đạt được trong năm 2018, Công ty đã đề ra kế hoạch kinh doanh ở mức duy trì trong năm 2019. Doanh thu thuần năm 2019 dự kiến đạt khoảng 460 tỷ đồng, tăng 6,52% so với thực hiện năm 2018. Và kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2019 đạt 05 tỷ đồng, trong khi năm 2018 lỗ gần 20 tỷ đồng.

Để đạt được kế hoạch lợi nhuận và doanh thu này, Ban lãnh đạo Công ty đề ra nhiều giải pháp thực hiện như sau:

##### ❖ Giải pháp về thị trường

Tiếp tục duy trì mối quan hệ tốt với các khách hàng hiện hữu. Bên cạnh đó, xây dựng các chính sách mới nhằm thu hút các khách hàng tiềm năng.

Tích cực tham gia các cuộc hội thảo của ngành, địa phương để kịp thời nắm bắt được xu hướng phát triển ngành, nhu cầu của thị trường cũng như các cơ hội kinh doanh.

Chủ động tìm kiếm, mở rộng mạng lưới khách hàng bao gồm cả khách hàng cá nhân và khách hàng tổ chức.

##### ❖ Giải pháp về marketing:

Công ty sẽ tập trung vào xây dựng một hình ảnh mới, tạo sức hút hơn đối với khách hàng. Thông qua đó tạo điều kiện tiền đề để phát triển hơn các biện pháp quảng bá hình ảnh.

Tiếp đó, công ty sẽ đẩy mạnh việc marketing thông qua tất cả các kênh: internet, báo chí, phương tiện truyền thông đại chúng và phát tờ rơi. Đồng thời, xây dựng các chương trình giảm giá, chiết khấu, quà tặng cho các khách hàng vào các dịp đặc biệt.

❖ **Giải pháp về đầu tư và phát triển công nghệ**

Tiếp tục đầu tư, cải thiện hệ thống máy móc, thiết bị kỹ thuật hiện đại, đổi mới công nghệ sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động, sản lượng, tăng sức cạnh tranh nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao trên thị trường.

❖ **Giải pháp về vốn**

Đẩy nhanh công tác thu hồi công nợ, chủ động nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất, hạn chế vay vốn tín dụng.

Mở rộng quan hệ với các tổ chức tài chính, đối tác liên quan trong ngành và quan tâm đến sự phát triển của ngành, tìm kiếm các đối tác có lãi suất cho vay phù hợp nhất với điều kiện hoạt động của công ty

❖ **Giải pháp về lao động**

Đảm bảo đủ số lượng và chất lượng lao động phù hợp với quy mô tổ chức sản xuất của Công ty trong từng giai đoạn cụ thể;

Không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ kỹ thuật, quản lý

Đưa ra các chính sách đãi ngộ thỏa đáng nhằm thu hút những cán bộ kỹ thuật, quản lý có trình độ chuyên môn cao; Công nhân kỹ thuật có trình độ lành nghề; Có chế độ khen thưởng xứng đáng cho những tập thể cá nhân có thành tích trong tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí;

- **Thực tế kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2019:**

Đến thời điểm 30/06/2019, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện trong 6 tháng năm 2019	
			Kết quả	% so với kế hoạch 2019
Doanh thu thuần	Nghìn đồng	460.000.000	181.090.015	39,37%
Lợi nhuận trước thuế	Nghìn đồng	5.000.000	(6.842.605)	-



Lợi nhuận sau thuế	Nghìn đồng	5.000.000	(6.842.605)	-
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,09%	(3,78)	-

(Nguồn: BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2019 CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar))

## 7. Tình hình sử dụng lao động

Cho tới thời điểm ngày 30/06/2019, tổng số nhân viên của Công ty là 310 người. Cơ cấu lao động như sau:

**Bảng 4: Cơ cấu lao động CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar)**

STT	Chỉ tiêu cơ cấu lao động	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Phân loại theo giới tính</b>	<b>310</b>	<b>100,00</b>
1	Nam	130	42,02
2	Nữ	180	57,98
<b>II</b>	<b>Phân loại theo trình độ</b>	<b>310</b>	<b>100,00</b>
1	Lao động có trình độ đại học và cao đẳng	122	32,90
2	Lao động có trình độ trung cấp	129	56,03
3	Lao động có trình độ lao động phổ thông	59	11,07
<b>III</b>	<b>Phân loại theo tính chất lao động</b>	<b>310</b>	<b>100,00</b>
1	Trực tiếp sản xuất	73	26,38
2	Không trực tiếp sản xuất	237	73,62

(Nguồn: CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar))

Thu nhập bình quân người lao động năm 2018 là 9.000.000 đồng/tháng/người.

### Chính sách đối với người lao động:

+ Chính sách phúc lợi: Căn cứ các quy định của pháp luật về lao động, kế hoạch kinh doanh, kết quả kinh doanh thực tế của, dựa trên mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc, Công ty sẽ có chế độ lương, thưởng thích hợp nhằm khích lệ người lao động, đồng thời đảm bảo đời sống của cán bộ công nhân viên.. Người lao động được hưởng BHXH, BHYT, BHTN theo chế độ chính sách Nhà nước.

+ Quỹ tiền lương kế hoạch và quỹ tiền lương thực hiện của người lao động và viên chức quản lý Công ty xây dựng căn cứ theo đúng hướng dẫn của Thông tư và luật lao động do Chính phủ ban hành

+ Thời gian làm việc: 8 giờ/1 ngày, 7 ngày/1 tuần. Một năm được hưởng đủ số ngày phép theo quy định của pháp luật. Chế độ ốm đau, thai sản và các chế độ khác của người lao động được giải quyết kịp thời đầy đủ. Không ngừng cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

+ Thực hiện trang cấp BHLĐ, huấn luyện an toàn lao động theo đúng định kỳ; công tác vệ sinh, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ thường xuyên được chú trọng. Thực hiện tốt chế độ nâng lương, nâng bậc, chế độ nghỉ phép hàng năm theo đúng quy định

**Chính sách đào tạo:** Hàng năm công ty tổ chức các lớp tập huấn ngắn hạn để bổ sung kiến thức cho cán bộ công nhân viên về nghiệp vụ

## 8. Tài sản cố định

**Bảng 5: Tình hình tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 30/06/2019**

❖ Đơn vị: Đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/NG
<b>1. TSCĐ hữu hình</b>	<b>149.762.764.536</b>	<b>76.232.175.285</b>	<b>50,90%</b>
Nhà cửa và vật kiến trúc	63.067.552.064	40.098.699.242	63,58%
Máy móc thiết bị	72.804.759.825	29.361.717.028	40,33%
Phương tiện vận tải	13.387.601.483	6.600.923.764	49,31%
Thiết bị văn phòng	502.851.164	170.835.251	33,97%
<b>2. TSCĐ vô hình</b>	<b>5.842.733.920</b>	<b>4.632.572.097</b>	<b>79,29%</b>
Quyền sử dụng đất	4.487.733.920	4.027.161.097	89,74%
Phần mềm vi tính	1.355.000.000	605.411.000	44,68%
<b>Tổng</b>	<b>155.605.498.456</b>	<b>80.864.747.382</b>	<b>51,97%</b>

(Nguồn: BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2019 CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar))



## 9. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

TT	Vị trí	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Nguồn gốc sử dụng	Tài sản gắn liền với đất
1	Số 637 đường Hùng Vương, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng					
1.1	Thửa đất số 220, tờ bản đồ số 33, số 637 đường Hùng Vương, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng	266	Đất trồng cây lâu năm (LN)	Đến 10/2043	Nhà nước giao đất có tưu tiên sử dụng đất	
1.2	Thửa đất số 222, tờ bản đồ số 33, số 637 đường Hùng Vương, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng	120	Đất ở	Lâu dài		
2	Thửa đất số 1238, tờ bản đồ số 6, xã Phù Mỹ, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng	408	Đất ở tại nông thôn	Lâu dài	Nhà nước giao đất có tưu tiên sử dụng đất	
3	Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 224, tờ bản đồ số 76, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng	38,2	Đất ở đô thị	Lâu dài	Nhà nước giao đất có tưu tiên sử dụng đất	Nhà thuốc bán lẻ
4	Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 283, tờ bản đồ số 76, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng	203,3	Đất ở đô thị	Lâu dài	Nhà nước giao đất có tưu tiên sử dụng đất	Văn phòng chi nhánh Đức Trọng+kho dự trữ thuốc khu vực Đức Trọng
5	Thửa đất số 368 và 370, tờ bản đồ số 61, thị trấn Đình Vãn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng	489	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh	Đến 31/12/2055	Nhà nước giao đất có tưu tiên sử dụng đất	Nhà thuốc bán lẻ + Văn phòng + kho dự trữ thuốc KV Lâm Hà

6	Thửa đất số 881, tờ bản đồ số 44, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	523	Đất ở đô thị 200 m <sup>2</sup> và đất cơ sở sản xuất kinh doanh 323 m <sup>2</sup>	Lâu dài, đến 7/3/2060	Nhà nước công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 200 m <sup>2</sup> và nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với diện tích 323 m <sup>2</sup>	Nhà thuốc bán lẻ
7	Thửa đất số 174, tờ bản đồ số 3, xã Hòa Ninh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng	156	Đất chuyên dùng để XD cơ bản	Lâu dài	Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất	Nhà thuốc bán lẻ
8	Thửa đất số 27, tờ bản đồ số 92, Thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng	942,5	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh	Đến 01/01/2046	Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất	Văn phòng + kho dự trữ thuốc Khu vực Di Linh
9	Thửa đất số 06, tờ bản đồ số C69 II CC có địa chỉ số 6A Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	8.100,80	Đất chuyên dùng để XD cơ bản	Đến 01/2036	Nhà nước cho thuê đất	Văn phòng công ty, kho dự trữ thuốc Cty + nhà xưởng sản xuất
10	Thửa đất số 63, tờ bản đồ số C69 IVBa có địa chỉ P2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	78,8	Đất chuyên dùng để XD cơ bản	Đến 01/2046	Nhà nước cho thuê đất	Nhà thuốc bán lẻ
11	Thửa đất số 269, tờ bản đồ số 34, có địa chỉ thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng	1.385,30	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh	Đến 31/12/2025	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm	Nhà thuốc bán lẻ
12	Thửa đất số 18, tờ bản đồ số 10 có địa chỉ thị trấn Thanh Mỹ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng	287,8	Đất chuyên dùng để XD cơ bản	Đến 01/2026	Nhà nước cho thuê đất	Nhà thuốc bán lẻ
13	Thửa đất số 316, tờ bản đồ số E135 IV.B có địa chỉ P1, thị xã Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	250,8	Đất chuyên dùng để XD cơ bản	Đến 01/2036	Nhà nước cho thuê đất	Nhà thuốc bán lẻ
14	Thửa đất số 1065, tờ bản đồ số F136.III (12) có địa chỉ Phạm Ngọc Thạch, thị xã thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	2.525	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh	Đến 02/8/2055	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm	Văn phòng chi nhánh Bảo Lộc + kho dự trữ thuốc CN Bảo Lộc



15	Thửa đất số 242, tờ bản đồ số 21 có địa chỉ thị trấn ĐaTeh, huyện ĐaTeh, tỉnh Lâm Đồng	777	Đất chuyên dùng để XD cơ bản	Đến 01/2046	Nhà nước cho thuê đất	Văn phòng + kho dự trữ thuốc KV ĐaTeh + Nhà thuốc bán lẻ
16	Thửa đất số 264, tờ bản đồ số 314D có địa chỉ thị trấn Madaguoi, huyện ĐaHuoi, tỉnh Lâm Đồng	824	Đất chuyên dùng để XD cơ bản	Đến 01/2026	Nhà nước cho thuê đất	Nhà thuốc bán lẻ
17	Thửa đất số 895, tờ bản đồ số 2 có địa chỉ thị trấn Đồng Nai, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng	35	Đất chuyên dùng để XD cơ bản	Đến 01/2026	Nhà nước cho thuê đất	Nhà thuốc bán lẻ
18	Thửa ở KCN Phú Hội, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	31.312	Dự án nhà máy sx thuốc và thực phẩm chức năng	Đến 2057	Nhà nước cho thuê đất	Nhà máy sản xuất được
	<b>Bất động sản đầu tư</b>					
19	Xã Xuân Thọ, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng					
19.1	Thửa đất số 217, 220 và 227, tờ bản đồ số 41, xã Xuân Thọ, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	11.800,50	Đất trồng cây lâu năm	Đến 14/10/2043	Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất	Triển khai kỹ thuật nuôi trồng được liệu theo tiêu chuẩn GACP
19.2	Thửa đất số 218, tờ bản đồ số 41, xã Xuân Thọ, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	1.273,5	Đất trồng cây lâu năm	Đến 14/10/2063	Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất	Nhà thuốc bán lẻ, tăng trên khai thác dịch vụ lưu trú
20	Thửa ở số 34 khu Hòa Bình, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	143,9		Đến 20/12/2049	Nhà nước cho thuê đất	

(Nguồn: CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar))

## 10. Thuế và các khoản phải thu, phải nộp nhà nước

**Bảng 6: Thuế và khoản phải thu, phải nộp nhà nước**

Đơn vị: Đồng

Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018	30/06/2019
<b>Phải thu</b>	<b>40.052.573</b>	<b>169.164.193</b>	<b>381.186.548</b>
Thuế Thu nhập doanh nghiệp	-	169.164.193	169.164.193
Thuế Thu nhập cá nhân	-	-	212.022.355
Thuế khác	40.052.573	-	-
<b>Phải nộp</b>	<b>2.144.330.176</b>	<b>1.222.191.268</b>	<b>870.897.202</b>
Thuế Thu nhập doanh nghiệp	74.146.131	-	-
Thuế Thu nhập cá nhân	1.243.112.672	595.644.024	-
Thuế GTGT	827.071.373	626.547.244	870.897.202

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017, 2018 và 6 tháng năm 2019 CTCP Dược Lâm Đồng)

Công ty áp dụng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với mức thuế suất 20% lợi nhuận chịu thuế. Ngoài ra, đối với dự án Phú Hội, thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp áp dụng là 20%, Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho các hoạt động kinh doanh trong 4 năm tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế (Năm 2015) và được giảm 50% thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp được áp dụng trong 9 năm tiếp theo.

## 11. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có

## 12. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn

Không có

## VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1	Cổ phần chào bán	<b>Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)</b>
2	Loại cổ phần	Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
3	Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần.
4	Số lượng cổ phần chào bán	<b>2.495.873</b> cổ phần (chiếm tỷ lệ 31,88% cổ phần đang lưu hành)
5	Giá khởi điểm đấu giá	28.100 VND/Cổ phần.



6	Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm	Theo Chứng thư thẩm định giá số 76/2019/CT ngày 18/6/2019 của Công ty TNHH kiểm toán Thăng Long TDK, phương pháp định giá áp dụng là phương pháp tài sản và phương pháp giá giao dịch.  Căn cứ theo Chứng thư định giá cùng với tiềm năng công nghệ của doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất dược, Hội đồng thành viên SCIC đã có Quyết định số 230/QĐ-ĐTKDV ngày 05/08/2019 phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng, trong đó giá khởi điểm bán đấu giá là 28.100
7	Phương thức chuyển nhượng vốn	Đấu giá công khai cả lô.
8	Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần	<b>Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội</b> <i>Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội</i>
9	Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn	Quý III-IV/2019
10	Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến	Theo Quy chế bán đấu giá do SCIC ban hành.
11	Số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua	0 cổ phần (Theo Công văn số 5379/UBCK-QLCB ngày 06/9/2019 của Ủy ban chứng khoán nhà nước về việc phong tỏa tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài tại LDP)
13	Các loại thuế có liên quan	Nhà đầu tư tham gia đấu giá có trách nhiệm kê khai và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế thu nhập và các thuế liên quan đến cổ phiếu chào bán: Phí nhận chuyển nhượng và phí chuyển nhượng chứng khoán; Phí lưu ký chứng khoán; Các khoản thuế hoặc chi phí khác. Thuế thu nhập cá nhân theo Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn; Thuế thu nhập doanh nghiệp theo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số

		14/2008/QH12 ngày 3/6/2008 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn và các văn bản pháp luật khác có liên quan;
14	Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn	Không có.

## **VIII. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN**

Việc thoái vốn thực hiện theo danh mục doanh nghiệp dự kiến bán vốn năm 2019 đã được phê duyệt tại Quyết định số 93/QĐ-ĐTKDV ngày 22/05/2019. Mục tiêu của việc thoái vốn nhằm bán cổ phần nhà nước do SCIC nắm giữ tại Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) cho những nhà đầu tư có nguyện vọng tham gia sâu vào điều hành Công ty. Việc thoái vốn giúp doanh nghiệp tìm kiếm những nhà đầu tư có kinh nghiệm tham gia vào quá trình tái cấu trúc và quản trị, điều hành doanh nghiệp, mở rộng sản xuất kinh doanh, tăng cường sức cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường; mặt khác việc thoái vốn này giúp bảo toàn vốn nhà nước, đồng thời đem về cho Ngân sách Nhà nước khoản vốn để đầu tư cho các dự án, ngành nghề quan trọng khác.

## **IX. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**

### **Tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)**

Trụ sở chính: 18 Ngô Quyền, Phường 6, Tp. Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: 02633 817 937 - 824669

### **Tổ chức tư vấn lập phương án thoái vốn và đấu giá**

#### **CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG (APEC)**

Trụ sở chính: Tầng 03 Tòa nhà Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3573 0200 hoặc (024) 3577 1960 – Fax: (024) 3577 1966

### **Tổ chức định giá:**

#### **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ THĂNG LONG – T.D.K**

Trụ sở chính: Sàn KT-TM và DV khu nhà ở CBCS CSTT - Công an Hà Nội, phường Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: 024.44500668

Fax: 024.44500669



## **X. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG**

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp, Báo cáo thường niên... cũng như bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch là đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người nội bộ, giới hạn tỷ lệ sở hữu, được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương và nhân viên của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán (ngoài đợt chào bán cổ phần của SCIC), thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của Ladophar cho SCIC, chính Ladophar và các khách hàng khác của CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Tổ chức có vốn nhà nước được chuyển nhượng, Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, Tổ chức tư vấn và các công ty con, công ty liên kết, nhân viên của họ không chịu trách nhiệm về việc Nhà đầu tư sử dụng Bản công bố thông tin này cho mục đích của mình.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN/CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG  
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**

**PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC**



## CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



## ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

